

## **KINH TẾ CHÂU ÂU NĂM 2010**

**PGS. TS. Nguyễn Văn Lịch**  
*Học viện Ngoại giao*

Năm 2010 là một năm đầy biến động và khó khăn đối với châu Âu. Có hai nhân tố cơ bản giúp kinh tế châu Âu hồi phục mạnh trong nửa đầu năm nay, đó là: nhu cầu về hàng xuất khẩu châu Âu tăng mạnh ở nước ngoài và hiệu quả tích cực của các gói kích thích tài khóa được chính phủ các nước EU đưa ra để đối phó với khủng hoảng kinh tế. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng khá ấn tượng đó đã chậm hẳn lại trong nửa cuối năm 2010, chủ yếu do cuộc khủng hoảng nợ, do nhu cầu về hàng hóa châu Âu ở nước ngoài giảm, do chính sách kích thích kinh tế của chính phủ các nước châu Âu giảm dần hoặc rút bỏ và thất nghiệp leo cao kỷ lục.

Trong năm nay, EU đã chú trọng vào các vấn đề đối nội và các kế hoạch cụ thể về kinh tế-tài chính. Cuộc khủng hoảng nợ công có nguy cơ lan rộng, đồng Euro liên tục mất giá, các nhân tố thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đều trở nên yếu hơn. Một trong những điểm nổi bật của châu Âu trong năm nay là nợ nần chồng chất, cắt giảm chi tiêu và bất ổn xã hội. IMF đánh giá, tiến trình phục hồi của Eurozone có thể dễ dàng bị chệch hướng vì những bất ổn từ cuộc khủng hoảng nợ đang có xu hướng lan rộng. Nợ công quá cao

khiến các chính phủ Tây Ban Nha, Anh, Ireland, Bồ Đào Nha, Pháp... đua nhau đưa ra các biện pháp cắt giảm chi tiêu khiến lao động, sinh viên học sinh xuống đường. Tại Anh, đài BBC và cả Hoàng gia cũng phải cắt giảm ngân sách. Nợ công của châu Âu là 87,8% GDP trong năm 2011 và 83,3% GDP trong năm 2012. Đối với EU, chỉ số này vào khoảng 79,6% GDP. Thâm hụt ngân sách của EU sẽ lên đến 7,2% GDP, trong đó Ailen có thể lên tới 32% GDP. Chính phủ các nước đang cắt giảm chi tiêu và tăng thuế, để giảm thâm hụt ngân sách, nhưng đã làm dấy lên những lo ngại về tình trạng "thất lung bụng" sẽ làm chậm tăng trưởng và khiến việc trả nợ trở nên khó khăn hơn. ECB, EU và 16 thành viên Eurozone đang vật lộn để chống lại một cuộc khủng hoảng do "núi" nợ quốc gia quá lớn ở một số nước trong khu vực gây ra. Họ đang nỗ lực tái cam kết với các nhà đầu tư trái phiếu rằng các nước thành viên sẽ không bị vỡ nợ và giữ lãi suất các khoản nợ không tăng quá cao đến mức họ không còn đủ khả năng vay tiếp.

Không chỉ bị đè nặng bởi những vấn đề trên, cùng với làn sóng bãi công phản đối các biện pháp kinh tế khắc khổ ở nhiều nước

thành viên. EU còn đứng trước những khó khăn về sự đồng thuận trong một loạt vấn đề, trong đó có việc không thông qua được ngân sách cho năm 2011.

Tình hình trên làm cho tăng trưởng của các quốc gia tiên tiến thuộc EU, nhờ vào các chính sách thắt khe về nợ chính phủ từ đầu năm 2010, được dự báo sẽ tăng 1,7% năm 2010, EU đạt 1,8%. Tuy nhiên, đây vẫn là mức tăng khiêm tốn so với các nền kinh tế phát triển ở khu vực khác cũng như những lần phục hồi trước đây. Về lạm phát: Năm 2010 dự báo từ EU là 1,5% đến 1,7%. Năm 2011, châu Âu vẫn kiểm soát được tình hình: EU sẽ là 2%. Eurozone là 1,5%. Thất nghiệp năm 2010 là 10,1%. Về dài hạn, kinh tế Eurozone sẽ tiếp tục phục hồi dù với tốc độ chậm.

Trong nửa đầu năm 2010, thương mại giữa EU với các nước hầu hết đều tăng so với cùng kỳ năm trước, ngoại trừ với Mỹ giảm 3%. Hàng hóa từ Nga chiếm phần lớn kim ngạch nhập khẩu, trong khi xuất khẩu EU chủ yếu sang Brazil. Tuy nhiên, nửa năm sau, tình hình có sự thay đổi. Thâm hụt thương mại khu vực EU trong tháng 7/2010 tăng từ 0,5 tỷ USD lên 5,7 tỷ USD so với cùng kỳ do nhu cầu năng lượng tăng, trong đó: Pháp có mức thâm hụt thương mại lớn nhất là 30 tỷ Euro, nhưng Đức có thặng dư cao nhất: hơn 74,3 tỷ Euro.

Mặc dù đạt được một số kết quả, nhưng nhìn chung, châu Âu vẫn còn khá nhiều khó khăn: Phải đối mặt với cuộc khủng hoảng tài

chính quốc tế tồi tệ nhất kể từ năm 1930. Eurozone ở một khía cạnh nào đó đã quá hội nhập để sự lan tỏa xuyên biên giới không dẫn tới những lộn xộn trong các nền kinh tế, nhưng ở khía cạnh khác, việc hội nhập lại chưa đủ để tạo ra khả năng đề xử lý cuộc khủng hoảng. Euro hiện là đồng tiền quan trọng thứ hai trên thế giới, sau đồng USD, song Eurozone lại đang thiếu một chính sách tài chính thống nhất.

Một khó khăn không nhỏ nữa là tình trạng thất nghiệp tại châu Âu vẫn chưa được cải thiện, mặc dù sản lượng công nghiệp đã tăng liên tiếp trong những tháng qua. Nỗ lực của chính phủ các nước châu Âu dường như không đem lại hiệu quả. Thất nghiệp đã vượt 10,1% trong tháng 9/2010 và là mức cao nhất kể từ 1998 đến nay, với khoảng 15,9 triệu người trong 16 nước thuộc Eurozone. Tỷ lệ cao nhất là Tây Ban Nha với 20,8%, nơi thấp nhất là Hà Lan với 4,4% và toàn EU trong tháng 9/2010 là 9,6%.

Những khó khăn về tài chính của châu Âu đang lan từ nhóm PIIGS (gồm các nước Bồ Đào Nha, Italia, Ailen, Hy Lạp và Tây Ban Nha) sang các nền kinh tế tăng trưởng tốt hơn như Bỉ và Áo. Hiện nay có nhiều lo ngại là Bồ Đào Nha, Bỉ và Tây Ban Nha cũng có thể rơi vào tình trạng khủng hoảng như Hy Lạp, Ailen vào thời gian tới. Các nước này cũng đang bị thiếu hụt ngân sách rất lớn, kinh tế suy giảm và nạn thất nghiệp cao, trong đó đáng lo ngại nhất là Tây Ban Nha, một nước lớn và khá đông dân.

khu vực Eurozone. Các nước thành viên và EU đang đấu đầu và tranh luận với nhau về những giải pháp khả thi để giải quyết các trường hợp có thể xảy ra và cũng để ngăn ngừa những cuộc khủng hoảng trong tương lai.

Trong bối cảnh trên, chủ nghĩa bảo hộ đã có cơ hội trở dậy<sup>1</sup>. Có rất nhiều các rào cản mới đang nhanh chóng được dựng lên, cản trở thương mại thế giới và nguy cơ gây suy yếu sự khôi phục kinh tế. Từ năm 2008, các đối tác thương mại quan trọng của EU đã thực hiện hơn 330 biện pháp hạn chế thương mại. Tính đến tháng 10/2010, Pháp đã chi 2,3 tỷ USD trợ cấp cho nông dân. Viện nghiên cứu Kinh tế Thế giới Kiel (Ifw) của Đức tỏ ra lo ngại về chủ nghĩa bảo hộ có thể ảnh hưởng đến sự phục hồi của nước này.

Cho đến nay, vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ ở khu vực châu Âu. Trong năm 2011, EU sẽ có những thay đổi lớn, sẽ dành ưu tiên hàng đầu cho việc quản lý kinh tế. Theo dự kiến, tại Hội nghị thượng đỉnh G20 vào năm 2011, EU sẽ nắm phần chủ động trong việc thảo luận biện pháp quản lý kinh tế thế giới và vấn đề tỷ giá. EU cũng sẽ đẩy mạnh các thương lượng quốc tế về thương mại. Đặc biệt, một hiệp định tự do thương mại đầy tham vọng với Hàn Quốc dự kiến có hiệu lực từ 1/7/2011 sẽ mở ra con đường cho EU gia tăng thâm nhập vào các nền kinh tế

châu Á. Ngoài việc phát triển kinh tế, EU cũng khẳng định sẵn sàng tiếp tục thảo luận về vấn đề bảo vệ môi trường. Hai năm 2011 và 2012 có thể coi là thời gian thử thách gay go nhất cho số phận của đồng Euro nói riêng và tương lai của EU nói chung, vì hai đầu tàu kinh tế và chính trị là Pháp và Đức bước vào các năm chuẩn bị tranh cử các chức vụ quan trọng nhất là Tổng thống và bầu cử Quốc hội. Lúc này chính là thời điểm để các nước thành viên của EU cần phải điều chỉnh, sửa chữa các nhược điểm, khuyết tật của đồng Euro và cơ cấu của EU. Các nhà quản lý và chuyên viên trong EU đều ý thức được rằng, họ như một nhóm các bác sĩ có nhiệm vụ chữa trị một số bệnh nhân, nhưng đồng thời không được phép làm các bệnh này lan sang những người lành. Nói một cách khác, các thành viên của EU, đặc biệt là các nước trong khu vực đồng Euro đang phải tiến hành song song hai nhiệm vụ chính: Phải tỉnh táo, vững vàng và rộng lượng giúp một số nước thành viên đang gặp khó khăn về tài chính để chính quyền các nước này tạo dựng lại niềm tin với dân chúng và nhờ thế, kinh tế dần dần khôi phục và qua đó đồng Euro cũng được tin cậy và xã hội được ổn định. Đồng thời, EU cũng phải tìm ra được những mô thức mới trong việc tổ chức, cách quyết định nhằm ngăn ngừa hữu hiệu những trường hợp tái diễn.

Đối với Eurozone, sự ổn định của khu vực này là thách thức chủ yếu đối với EU. OECD cho rằng, các quốc gia trong khu vực

<sup>1</sup> Xem "Bảo hộ thương mại trong khủng hoảng tài chính 2008". Tạp chí Cộng sản, số 18 (210), năm 2010.

đang phục hồi, song yếu ớt, do đó cần phải áp dụng các biện pháp cứng rắn để giải quyết tình trạng mất cân bằng kinh tế, cũng như cần sớm bắt tay vào việc giảm bớt các khoản nợ khổng lồ. Các thành viên EU cần tuân thủ các nguyên tắc tài chính chặt chẽ, đồng thời sẵn sàng tìm kiếm các giải pháp đối phó với nguy cơ khủng hoảng nợ trong tương lai.

Bên cạnh những tín hiệu tích cực trên, cũng có ý kiến cho rằng, có nhiều dấu hiệu cho thấy Eurozone đang trên bờ vực sụp đổ, vấn đề chỉ là thời gian. Mặc dù đang có những nghi ngờ về sự tồn tại của Eurozone, song có thể khẳng định khối này sẽ không sụp đổ, bởi nếu vậy sẽ đem lại những hậu quả khôn lường về mặt kinh tế, khiến tình trạng thất nghiệp trở nên trầm trọng hơn và gây nhiều khó khăn hơn cho ngành ngân hàng. Chủ tịch ECB cho biết, đồng Euro vẫn *"đáng tin cậy trong 12 năm qua cũng như trong những năm tới"*. Hiện vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ ở khu vực châu Âu, do vậy cần có các chính sách phù hợp. Thất chặt tài khóa là cần thiết, song cần phải đi đôi với việc giảm thiểu tác động xấu tới tăng trưởng và tỷ lệ thất nghiệp. Chính sách tiền tệ cần cân bằng giữa yêu cầu bình thường hóa các chính sách và yêu cầu ổn định thị trường trái phiếu chính phủ cũng như tính thanh khoản của ngân hàng.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với những nỗ lực trên, EU sẽ có đủ sức mạnh để đối phó với những thách thức có thể nhìn thấy hoặc chưa lường trước được trong năm

2011. Dự báo tăng trưởng của Eurozone sẽ là 1,3% vào năm 2011, trước khi nhích lên 1,8% trong những năm tiếp theo.

Trong năm 2010, một số nền kinh tế chủ yếu có những nét nổi bật như sau:

*Đối với Anh*, tiến trình hồi phục kinh tế có những tín hiệu lạc quan với số đơn đặt hàng xuất khẩu của lĩnh vực chế tạo tăng mạnh nhất trong 15 năm qua; Sản lượng chế tạo tăng mạnh nhất trong hơn nửa năm 2010. Tuy nhiên, tỷ lệ thất nghiệp tại Anh vẫn khá cao, đến tháng 10/2010 đã lên tới 7,9%, gây lo ngại cho sự phục hồi của nền kinh tế, nhất là theo kế hoạch trong 5 năm tới sẽ có thêm 330.000 việc làm trong lĩnh vực công bị cắt giảm. Theo dự báo, thất nghiệp tại Anh sẽ tiếp tục tăng trong năm 2011, có thể đạt hoặc vượt mức 8,0% trong quý I/2011. Gần nửa triệu người trong khu vực nhà nước sẽ bị mất việc làm trong vòng 4 năm tới. Trong khi đó, lạm phát sẽ vẫn ở mức trên 3% trong cả năm 2011. Tình hình trên dẫn đến sự bi quan về kinh tế năm 2011. Một khảo sát cho thấy 2/3 người dân Anh tin rằng nền kinh tế của họ sẽ rất "ốm yếu" trong năm 2011, do các biện pháp thắt lưng buộc bụng để giảm thâm hụt ngân sách bắt đầu ảnh hưởng đến tăng trưởng GDP; 1/5 khác cho biết họ sẵn sàng xuống đường biểu tình, phản đối chương trình cắt giảm chi tiêu của Chính phủ. Dự kiến, tăng trưởng năm 2011 của Anh là 1,9%; Năm 2012 là 2,1%.

*Kinh tế Đức* đã hồi phục mạnh mẽ, đã tiến một bước lớn trong năm 2010. Dự báo

về triển vọng kinh tế Đức khá lạc quan với mức tăng trưởng nhanh. Ngoài xuất khẩu, nhu cầu nội địa tăng cao là động lực cho sự tăng trưởng của nền kinh tế này. GDP của Đức có thể đạt 3,6% trong năm 2010 và 2,2% trong năm 2011, với thâm hụt ngân sách và tỷ lệ thất nghiệp đều giảm. Đây là mức tăng trưởng cao nhất của Đức kể từ khi nước này hợp nhất vào năm 1990. Năm 2012, tỷ lệ thất nghiệp có thể giảm từ 7,5% hiện nay xuống 6,9%. Tỷ lệ lạm phát sẽ đứng ở mức 1,7% năm 2011 và giảm xuống 1,6% năm 2012.

Mặc dù có nhiều tín hiệu tích cực, song triển vọng kinh tế Đức vẫn chưa hoàn toàn khả quan. Nguy cơ chính đối với kinh tế Đức bắt nguồn từ sự bất ổn trong các thị trường tài chính ở một số nền kinh tế tiên tiến. Ifw cho biết: *"Cho đến nay, sự hồi phục mạnh mẽ của nền kinh tế Đức vẫn chưa bù đắp được hoàn toàn những suy giảm trong thời kỳ suy thoái năm 2009. Dự kiến phải đến giữa năm 2011 mới đạt được đỉnh cao trước suy thoái, nhưng bất kỳ một rối ren tài chính nào cũng có thể phá hủy quá trình này"*.

Trong năm 2010, GDP của Pháp tăng trưởng vừa phải, đạt 1,6%. Theo Viện Thống kê và Nghiên cứu Kinh tế quốc gia Pháp (INSEE), trong năm 2011 có những yếu tố thuận lợi cho sự phục hồi của nước này, đặc biệt trong công nghiệp và dịch vụ. Chính phủ Pháp và giới ngân hàng tiếp tục tạo các điều kiện ưu đãi về tài chính cho hoạt động đầu tư, do vậy đầu tư của các doanh nghiệp sẽ

tăng nhẹ cho đến giữa năm 2011. Số việc làm mới cũng tăng ở mức độ vừa phải, giúp tỷ lệ thất nghiệp đến giữa năm 2011 giảm nhẹ, xuống còn khoảng 9,1%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Pháp hiện nay là chưa đủ mạnh để tạo điều kiện cho các công ty tăng cường tuyển dụng lao động. Lĩnh vực tiêu dùng, động lực chính giúp kinh tế Pháp tăng trưởng, tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong năm tới. Do sức ép lạm phát giảm, sức mua của các hộ gia đình Pháp dự kiến sẽ tăng nhẹ. Các khoản lương thưởng cuối năm 2010 có tác dụng tạo đà, làm tăng sức mua của các hộ gia đình. Pháp đặt mục tiêu tăng trưởng 2% trong năm 2011, cao hơn nhiều dự đoán của nhiều nhà kinh tế và tổ chức quốc tế. Tuy nhiên, do còn lo ngại về những bất ổn của nền kinh tế Pháp và châu Âu, nên các hộ gia đình tiếp tục duy trì khoản tiết kiệm lớn trong các quỹ tiết kiệm hay ngân hàng. Dự báo tỷ lệ nợ công của Pháp sẽ vào khoảng 82,9% GDP.

Đầu năm nay, Italia đã cắt giảm chi tiêu khoảng 33 tỷ USD, làm dấy lên một loạt cuộc biểu tình phản đối trên toàn quốc. Mặc dù vậy, tình hình tài chính của Italia có đỡ bi đát hơn một số nước châu Âu khác là nhờ họ đã áp dụng một chính sách tài chính thận trọng. Tuy nhiên, hiện Italia là một trong những nước có mức nợ công cao nhất thế giới, lên tới 120% GDP. Tăng trưởng kinh tế của Italia có thể đạt 1,2% trong năm 2010; Năm 2011 là 1,1%. Tới năm 2012, Italia sẽ quay lại mức tăng trưởng ở giai

đoạn trước khủng hoảng. Italia cần tiếp tục cắt giảm nợ công và tiến hành cải cách cơ cấu để đạt các mục tiêu trên.

*Kinh tế Phần Lan* bắt đầu trở nên "sáng sủa" hơn kể từ nửa đầu năm nay. Hoạt động xuất khẩu, đầu tư tư nhân và tiêu thụ hàng hóa tăng đáng kể đã đánh dấu sự phục hồi mạnh mẽ của Phần Lan. Dự báo GDP năm 2010 của Phần Lan sẽ đạt 3,2%. Tỷ lệ thất nghiệp tại đây cũng giảm mạnh hơn dự kiến, ước tính là 8,4% năm 2010. Tổng kim ngạch xuất khẩu sẽ tăng 5,7% so với năm 2009. Tổng đầu tư tư nhân và lượng tiêu dùng tại quốc gia này cũng tăng lần lượt 3,5% và 2,8% so với năm 2009. Tuy nhiên, dự báo tăng trưởng của Phần Lan năm 2011 chỉ đạt 2,9%, đồng thời thâm hụt ngân sách ở mức 6% GDP năm 2010, vẫn sẽ tiếp diễn trong một vài năm tới, trong khi nợ công của nước này trong giai đoạn 2008-2012 có thể sẽ lên tới 30,4 tỷ USD. Bên cạnh đó, tỷ lệ lạm phát tại Phần Lan cũng có xu hướng tăng lên mức 2,4% vào năm 2011. Tỷ lệ thất nghiệp là 7,8% năm 2011 và 7,4% năm 2012.

*Thụy Điển* dự báo tăng trưởng kinh tế trong năm nay là 4,3%, do nền kinh tế đã chuyển biến nhanh trong năm vừa qua. Sự thay đổi của Thụy Điển có thể là sự thay đổi lớn nhất trong số 27 quốc gia của EU. Xuất khẩu của nước này đang phục hồi nhanh. Thâm hụt ngân sách là 2,1%, song đây vẫn là mức thấp nhất trong 27 thành viên EU. Tuy nhiên, tăng trưởng năm tới có thể thấp hơn, chỉ đạt 3,8%, vì triển vọng toàn cầu vẫn chưa

chắc chắn. Mặc dù vậy, đây vẫn là một dự báo lạc quan cho năm tới.

*Đan Mạch* cho biết GDP của nước này đã tăng trưởng liên tục từ quý II/2009. Đan Mạch đã duy trì được một ngân sách cân bằng trong nhiều năm qua. Năm 2010, GDP của Đan Mạch sẽ đạt 2%, tỷ lệ thất nghiệp là 5,75%, thâm hụt ngân sách là 5,5% GDP. Dự báo, GDP của Đan Mạch đạt 1,7% năm 2011 và 1,5% năm 2012; Tỷ lệ thất nghiệp dự đoán ở mức 6% năm 2011.

*Kinh tế Ireland* suy giảm 0,3% trong năm 2010, khiến chính phủ nước này phải nhận cứu trợ khẩn cấp trong lúc người dân ngày càng bất mãn. Tỷ lệ thất nghiệp lên mức 13,6%. Thị trường bất động sản suy giảm khiến kinh tế Ireland, đặc biệt là hệ thống ngân hàng, rơi vào cơn khủng hoảng trầm trọng. Ireland đặt ra kế hoạch hạn chế chi tiêu và tăng thuế thêm 6 tỷ Euro trong năm 2011.

*Đối với Estonia*, năm 2010 đánh dấu việc nước này chính thức là thành viên thứ 17 của Eurozone trong bối cảnh nhiều nước thành viên của Khối đang lao đao vì nợ công và thâm hụt ngân sách. Ngày 13/7/2010, EU đã nhất trí chấp thuận Estonia trở thành thành viên Eurozone từ ngày 1/1/2011. Thủ tướng Estonia nhấn mạnh: "*Đây là một bước nhỏ với Eurozone nhưng là một bước lớn đối với Estonia*". Cùng với tiến bộ trên, Estonia đã giảm đáng kể ngân sách và tiến hành cải cách cơ cấu nên đã giảm mức thâm hụt ngân sách khoảng 2,4% GDP trong năm 2010, đáp

ứng tiêu chuẩn để gia nhập Eurzone (thâm hụt ngân sách dưới 3% GDP). Trong năm 2010, lạm phát tại Estonia chỉ vào khoảng 1,1%.

Từ đầu năm 2010, *kinh tế Bungari* có dấu hiệu hồi phục, nhưng do tác động của khủng hoảng nợ công tại nước láng giềng Hy Lạp, dự kiến GDP cả năm đạt khoảng 0,3%, FDI giảm còn hơn 1 tỷ Euro, lạm phát tăng 3-3,5%, thất nghiệp từ 10-10,2%. Bungari đang thực hiện chính sách thắt lưng buộc bụng, giảm biên chế 15% các bộ, ngành và 15% kinh phí hoạt động của các chính đảng. Dự kiến năm 2011, GDP của nước này sẽ tăng 2-2,5%.

Theo ước tính của IMF, *kinh tế Latvia* đang phục hồi sau khi suy giảm tới 25%. Sự phục hồi về công nghiệp và xuất khẩu của Latvia đã giúp chấm dứt chuỗi suy giảm kinh tế dài nhất trong EU. Thêm vào đó, các gói cắt giảm chi tiêu ngân sách, nhằm tuân thủ các yêu cầu của gói cứu trợ quốc tế trị giá 10,4 tỉ USD đã giúp nền kinh tế cải thiện được sức cạnh tranh. Xu hướng đi lên sẽ vẫn tiếp tục. Các nhà phân tích cũng bày tỏ thái độ lạc quan khi nhìn vào triển vọng đi lên của nước này. Tuy vậy theo ước tính, GDP của Latvia cũng chỉ đạt 1% trong năm 2010.

Bên cạnh một số nền kinh tế có sự tiến bộ như trên, cũng còn nhiều nước đang gặp không ít khó khăn. Năm 2010 là giai đoạn khó khăn đối với *Tây Ban Nha*: thâm hụt ngân sách lên tới 9,3% GDP. Vấn đề lo ngại

là nếu Tây Ban Nha, hiện là nền kinh tế lớn thứ tư trong Eurozone, phải xin trợ giúp, thì khoản cứu trợ dành cho họ sẽ lớn chưa từng thấy. Quy mô kinh tế Tây Ban Nha lớn gấp đôi các nền kinh tế Hy Lạp, Ailen và Bồ Đào Nha cộng lại. Tháng 5/2010, Tây Ban Nha đã đưa ra các biện pháp khắc khổ nhằm hạ thâm hụt ngân sách từ mức 11,1% GDP trong năm 2009 - mức cao thứ ba trong Eurozone, sau Hy Lạp và Ailen - xuống mức 3% GDP theo quy định của EU vào năm 2013. Tây Ban Nha đã lên kế hoạch cải cách hệ thống lương hưu và bán cổ phần trong Công ty Xổ số quốc doanh, cũng như các sân bay chủ chốt nhằm tránh những sức ép nợ công có thể khiến nền kinh tế rơi vào một cuộc khủng hoảng nợ như Hy Lạp. Chi tiêu ngân sách của Tây Ban Nha trong năm tới sẽ giảm 7,9% xuống 170 tỷ USD, thâm hụt ngân sách là 6,0%. Về việc làm, trong chưa đầy 3 năm, từ một nước dẫn đầu châu Âu trong tạo việc làm, Tây Ban Nha trở thành nước có tỷ lệ thất nghiệp cao trong Eurozone, ở mức gần 20%, với 5 triệu người mất việc làm. Khoản hỗ trợ đặc biệt 426 Euro cho những người thất nghiệp dài hạn sẽ bị cắt từ tháng 1/2011.

Đầu tháng 12/2010, Tây Ban Nha đã công bố kế hoạch đầu tư trị giá 83 tỷ Euro trong giai đoạn 2011-2015, nhằm biến ngành công nghiệp của nước này trở thành "động lực thúc đẩy tăng trưởng và tạo việc làm" đồng thời vẫn duy trì các mục tiêu cắt giảm

thâm hụt. Kế hoạch trên bao gồm 124 hoạt động cho 10 bộ trong 26 lĩnh vực liên quan tới công nghiệp.

Cuộc khủng hoảng nợ ở Hy Lạp là một trong những sự kiện lớn sau khủng hoảng tài chính 2008, đã để lại những bài học rất sâu sắc cho nhiều nền kinh tế trên thế giới. Các số liệu cho thấy, nợ chính phủ của Hy Lạp đã lên đến 300 tỉ USD, thâm hụt ngân sách là 12,7% GDP, dự kiến tăng trưởng âm 4% trong năm 2010. Hy Lạp đã không thể tự giải quyết được tình hình trên, mà phải cần đến sự hỗ trợ từ bên ngoài. EC, ECB và IMF đã cứu trợ Hy Lạp. Nhờ những cố gắng của bản thân, cộng với trợ giúp tích cực từ bên ngoài, đến nay, Hy Lạp đã thành công trong việc thắt chặt chi tiêu để giảm thâm hụt ngân sách. Cuối tháng 7/2010, các nhà kiểm toán của EU và IMF đã dành 2 tuần làm việc và kiểm tra việc thực hiện các biện pháp hạn chế chi tiêu của Hy Lạp. Theo họ, việc cắt giảm chi tiêu của Hy Lạp đang đi đúng hướng, dù tiến bộ để họ có thể nhận được 9 tỷ Euro. Năm 2010 Hy Lạp sẽ tăng trưởng -3%.

Cùng với hai nước trên, GDP của Bồ Đào Nha trong năm 2010 đạt -1% và sẽ rơi vào suy thoái, do tác động của chương trình thắt lưng buộc bụng của Chính phủ để giảm bớt nợ.

Khu vực các quốc gia mới nổi trong EU sẽ tăng trưởng 3,8%. Tuy nhiên các nước này sẽ phụ thuộc nhiều vào các dòng thương

mai, các dòng vốn cũng như tăng trưởng tín dụng ở các nước phát triển ở châu Âu.

*Kinh tế Nga* vượt qua nhiều thách thức trong năm 2010. Thủ tướng V.Putin đã đánh giá lạc quan về kinh tế Nga với GDP đạt 3,8%; dự trữ ngoại hối là 461 tỷ USD<sup>2</sup>. Đây là mức tăng trưởng khá, mặc dù còn kém xa so với mức tăng GDP của Trung Quốc, nhưng vẫn vượt các nước châu Âu và Mỹ. Thâm hụt ngân sách năm 2010 vào khoảng 3,5-3,8% GDP, thấp hơn mức dự kiến ban đầu. Gần 1,2 triệu việc làm mới đã được tạo ra. Khoảng 10% dân số đã được cải thiện điều kiện nhà ở, với khoảng 43 triệu m<sup>2</sup> nhà ở được xây dựng. Thu nhập thực tế của người dân đã tăng hơn 2%, tiền lương thực tế đã tăng 4% và trợ cấp hưu trí cũng tăng 44,9%. Việc gia nhập WTO của Nga đang đi tới giai đoạn cuối cùng. Nhìn chung, kinh tế Nga đã khôi phục sau khủng hoảng. Năm 2011, Nga sẽ tiếp tục phục hồi và sẽ đạt mức tăng trước khủng hoảng vào giữa năm 2012. Dự báo GDP của Nga năm 2011 và 2012 sẽ là 4,5% và 3,5%. Tuy nhiên, do tác động của vụ hạn hán lịch sử trong hơn một nửa thế kỷ qua, cùng với giá dầu không tăng đã làm cho Nga gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh các nguồn thu bị cắt giảm, chắc chắn làm trầm trọng thêm tình trạng thâm hụt ngân sách ít nhất là đến năm 2012.

*GDP của Ucraina* sẽ tăng 3,7% trong năm 2011.

<sup>2</sup> Tính đến ngày 1/7/2010.

Đông Âu bị tác động khá nặng bởi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và sẽ phải mất nhiều thời gian mới có thể hồi phục. Tuy nhiên, xuất khẩu và công nghiệp của khu vực này bắt đầu tăng trưởng. Mặc dù vẫn tồn tại nhiều thách thức, nhưng kinh tế của khu vực này sẽ tăng trong 2 năm tới.

Trong khi kinh tế thực đang gặp khó khăn thì nền “kinh tế ngầm”<sup>3</sup> tại châu Âu lại đang phát triển mạnh: Tỷ lệ trung bình của các nền kinh tế “trong bóng tối” so với GDP đã tăng từ 13,3% năm 2008 lên 14% vào năm 2010. 10 nước có tỷ trọng cao nhất là: Hy Lạp 25,2%; Italia 22,2%; Tây Ban Nha 19,8%; Bồ Đào Nha 19,7%; Bỉ 17,9%; Thụy Điển 15,6%; Na Uy 15,4%; Đức 14,7%; Đan Mạch 14,4%; Phần Lan 14,3%. Các nước sẽ phải cố gắng rất nhiều để đưa các hoạt động ngầm này thành công khai, vừa đảm bảo tính hợp pháp của nó, vừa khai thác được sức mạnh của các lực lượng này, nhằm thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh và bền vững hơn.

### Tài liệu tham khảo

1. IMF dự báo tăng trưởng năm 2010; Bloomberg, 1/10/2009.

2. Kinh tế thế giới sẽ phục hồi mạnh trong năm 2010, 26/11/2009. <http://www.kinhtenongthon.com.vn/Story/quocte/2009/11/21009.html>

3. G-20 cần phải cải tổ vì hoạt động thiếu tính pháp lý, Tin Tham khảo đặc biệt. 09/6/2010

4. Hướng tới Khu vực mậu dịch tự do Châu Á - Thái Bình Dương, <http://dvt.vn/2010/11/15071814649p85c78/huong-toi-khu-vuc-mau-dich-tu-do-chau-athai-binh-duong.htm>, 15/11/2010.

5. Eurozone đối mặt “khủng hoảng sống còn”, BBC, 16 tháng 11, 2010.

6. Kinh tế EU vượt qua mức đáy của khủng hoảng, <http://www.bsc.com.vn/News/2010/10/28/118340.aspx>, 28/10/2010.

7. Global Economic Prospects, <http://web.worldbank.org/WBSITE/EXTERNAL/EXTDEC/EXTDECPROSPECTS/EXTGBLPROSPECTSAPRIL/0,,menuPK:659178~pagePK:64218926~piPK:64218953~theSitePK:659149,00.html>

8. The Global Competitiveness Report 2010-2011. <http://www.weforum.org/en/initiatives/gcp/Global%20Competitiveness%20Report/index.htm>

9. World Economy to Grow by More than 3.0% in 2010, <http://www.property-investing.org/world-economy.html>

<sup>3</sup> Được hiểu là các hoạt động kinh tế vi phạm các quy định của Chính phủ hoặc cơ quan thuế, nhằm cắt giảm chi phí.